

# Sự Mặc Khải của Chúa Giê-su Kitô - Số Mười Bốn

## *Con dấu thứ bảy*

Jeff Pippenger

2023-11-11

Cuộc chiến trong thời kỳ thử thách của các thiên sứ, khởi đầu với Lucifer ở tầng trời thứ ba như được mô tả trong Khải Huyền chương mười hai, tiêu biểu cho cuộc chiến trong thời kỳ thử thách của loài người và các thiên sứ, kết thúc ở tầng trời thứ nhất. Khi Sa-tan và các thiên sứ của nó bị đuổi khỏi tầng trời thứ ba, Sa-tan đã mở một mặt trận mới trong vườn Ê-đen. Cũng như trong cuộc chiến ở tầng trời thứ ba với Lucifer, Đức Chúa Trời cũng thiết lập một thời kỳ thử thách cho nhân loại. Cuộc chiến ở tầng trời thứ nhất sẽ chính thức bùng nổ khi luật ngày Chủ nhật sắp đến, tượng trưng cho sự kết thúc thời kỳ thử thách của nhân loại.

Trong sách Khải Huyền, chương 12 và 13, con rồng, con thú và tiên tri giả được mô tả. Theo cách hiểu thông thường, ba thể lực ấy chủ yếu được xem là tượng trưng cho lịch sử quá khứ của chính chúng; nhưng Giăng đã được bảo phải viết những “điều sẽ đến”, và cả sách Khải Huyền nói về “những ngày sau rốt”, nên chúng tôi vận dụng nguyên tắc Kinh Thánh rằng phần cuối được minh họa bởi phần đầu, và áp dụng các biểu tượng của Khải Huyền như chân lý hiện tại, chứ không phải chân lý quá khứ.

Trong cả cuộc chiến mà hấn khởi xướng ở tầng trời thứ ba lần trận chiến đầu tiên hấn đem đến cho loài người trong vườn Ê-đen, Sa-tan đều được chỉ ra là đã sử dụng "thôi miên" để truyền đạt những thông điệp bại hoại của mình nhằm thực hiện cuộc chiến của hấn.

Sa-tan đã cám dỗ A-đam thứ nhất trong vườn Ê-đen, và A-đam đã lý luận với kẻ thù, qua đó trao cho hấn lợi thế. Sa-tan đã dùng quyền năng thôi miên của mình để chi phối A-đam và Ê-va, và hấn đã cố gắng dùng quyền năng này đối với Đấng Christ. Nhưng sau khi lời Kinh Thánh được trích dẫn, Sa-tan biết rằng hấn không còn cơ hội đắc thắng.

"Nam và nữ không được nghiên cứu môn khoa học dạy cách khống chế tâm trí của những người giao tiếp với họ. Đây là môn khoa học mà Sa-tan dạy. Chúng ta phải chống lại mọi điều thuộc loại ấy. Chúng ta không được dính líu đến mesmerism và thôi miên—môn khoa học của kẻ đã đánh mất địa vị ban đầu của mình và bị đuổi khỏi các triều đình trên trời." Tâm trí, Tính cách và Nhân cách, 713.

"Khoa học mà Sa-tan dạy" đã được các thương nhân theo chủ nghĩa toàn cầu hoàn thiện, và được thực hiện qua "xa lộ thông tin" trong "những ngày sau rốt." Sa-tan là cha của sự dối trá, và các tập đoàn truyền thông khổng lồ không những cổ xúy điều giả dối mà còn loại trừ sự thật; họ theo dõi những người họ cho là dị giáo, và họ sử dụng hình thức thôi miên tinh vi nhất từng được thực hành trong lịch sử hành tinh Trái Đất. Cuộc chiến bắt đầu ở tầng trời thứ ba nhấn mạnh thuộc tính này trong cách thức tác chiến của Sa-tan, để những người trung tín còn sống, khi cuộc chiến ở tầng trời thứ nhất khởi sự, có thể được cảnh báo trước nhờ sự biết trước. Khi chúng ta hiểu rằng trung tâm

điều khiển của mạng web toàn cầu và "xa lộ thông tin" được quản lý và kiểm soát tại Hoa Kỳ, chúng ta có thể hình dung điều đó có nghĩa là Hoa Kỳ khiến lửa từ trời giáng xuống và lừa dối cả thế giới. "Lửa" trong sách Khải Huyền tượng trưng cho một sứ điệp.

Biểu tượng trong Sách Khải Huyền chương mười ba, câu mười ba được rút ra từ trận chiến trên núi Cạt-mên, nơi các tiên tri của Baal và các tiên tri của các lùm cây đã không thể khiến lửa từ trời giáng xuống để xác nhận rằng Baal và Ashtaroth là những vị thần chân thật. Baal là thần nam, còn Ashtaroth là nữ thần; điều đó tượng trưng cho hình tượng của con thú, tức sự kết hợp ô uế giữa giáo hội và nhà nước. Họ là các tiên tri của Jezebel, kẻ có mối quan hệ ô uế với Ahab. Hai chứng nhân tiên tri về hình tượng của con thú trong câu chuyện núi Cạt-mên đó chỉ ra vai trò của Hoa Kỳ: trước hết dựng nên một hình ảnh của hệ thống giáo hoàng tại Hoa Kỳ, rồi sau đó trên thế giới. "Lửa" tại Cạt-mên là bằng chứng cho biết Đức Chúa Trời chân thật thực sự là ai. Đó là một sự mặc khải từ trời xác định Đức Chúa Trời chân thật, và vấn đề tương tự cũng tồn tại khi Hoa Kỳ khiến lửa từ trời giáng xuống.

Trong sách Ê-sai, Đức Chúa Trời, Đấng công bố sự cuối cùng từ ban đầu, đề cập đến chính bối cảnh tại núi Cạt-mên thuở xưa, và cũng đến bối cảnh tiên tri được thể hiện khi Hoa Kỳ khiến lửa từ trời giáng xuống.

Hãy trình bày lý lẽ của các ngươi, Chúa phán; hãy đưa ra những lý lẽ vững chắc của các ngươi, Vua của Gia-cốp phán. Hãy để họ đưa chúng ra, và cho chúng ta thấy điều gì sẽ xảy ra; hãy cho thấy những việc trước kia, chúng là gì, để chúng ta suy xét và biết kết cuộc của chúng; hoặc công bố cho chúng ta những việc sắp tới. Hãy chỉ ra những điều sẽ xảy đến về sau, để chúng ta biết rằng các ngươi là các thần; phải, hãy làm điều lành, hay điều dữ, để chúng ta kinh hãi và cùng chúng kiến. Nay, các ngươi là hư không, và công việc của các ngươi là hư vô; kẻ nào chọn các ngươi là đáng ghê tởm. Ta đã đẩy lên một người từ phương bắc, và người ấy sẽ đến; từ nơi mặt trời mọc, người ấy sẽ kêu cầu danh Ta; người ấy sẽ giày đạp các vương hầu như giày đạp vữa, như thợ gốm giày đạp đất sét. Ai đã tuyên bố từ ban đầu, để chúng ta biết? Và từ trước, để chúng ta nói: người ấy là công chính? Phải, chẳng có ai tỏ ra; phải, chẳng có ai công bố; phải, chẳng có ai nghe lời các ngươi. Người đầu tiên sẽ nói với Si-ôn: Kia, kia họ; và Ta sẽ ban cho Giê-ru-sa-lem một người đem tin mừng. Ê-sai 41:21-27.

Trong cuộc chiến của tầng trời thứ nhất, sẽ khởi sự khi đạo luật Ngày Chủ nhật sắp tới có hiệu lực, Hoa Kỳ, và cả chính Sa-tan, sẽ được phép "trình bày" "lập luận" của họ, và họ sẽ khiến lửa từ trời giáng xuống nhằm chứng minh rằng vị thần của Giê-sa-bên là Đức Chúa Trời thật. Thế giới sẽ bị buộc phải chấp nhận dấu của ngày thờ phượng của vị thần ấy. Ngọn lửa được giáng xuống từ trời, qua "xa lộ thông tin" đến với toàn nhân loại, là một việc làm "hư không", và kẻ chọn thông điệp được truyền qua phương tiện đó là một "sự gồm ghiếc".

Trong cuộc chiến ấy, một trăm bốn mươi bốn nghìn người, và sau đó là đoàn người đông vô số, sẽ làm nhân chứng cho Đức Chúa Trời trong cuộc tranh luận xem ai là Đức Chúa Trời chân thật. Các thông điệp từ cả hai phía của cuộc chiến được biểu trưng là "lửa". Mọi dân tộc sẽ được tập hợp lại để phân định ai là Đức Chúa Trời chân thật, và sẽ có hai nhóm nhân chứng để xác lập "chân lý".

Hết thủy các nước hãy tụ họp lại, và các dân hãy nhóm lại: ai trong họ có thể tuyên bố điều này và cho chúng ta thấy những điều trước kia? Hãy để họ đưa ra các nhân chứng của họ để họ được chứng minh là đúng; hoặc hãy để họ nghe và nói: Ấy là lẽ thật. Chúa phán: Các người là chứng nhân của ta, và là tôi tớ mà ta đã chọn, để các người biết và tin ta, và hiểu rằng chính ta là Đấng ấy: trước ta chẳng có Đức Chúa Trời nào được dựng nên, và sau ta cũng chẳng có. Chính ta, phải, chính ta là Chúa; ngoài ta ra chẳng có Đấng cứu rỗi nào. Ta đã công bố, đã cứu, và đã tỏ ra, khi chẳng có thần lạ nào ở giữa các người; vì vậy, các người là chứng nhân của ta, Chúa phán, rằng ta là Đức Chúa Trời. Ê-sai 43:9-12.

Sự bày tỏ cuối cùng trên Núi Cạt-mên có những nhân chứng cho Sa-tan và những nhân chứng cho Đức Chúa Trời. Cuộc đối chứng nhằm chứng tỏ ai là Đức Chúa Trời chân thật, nhưng các nhân chứng trung tín của Đức Chúa Trời phải làm chứng về điều gì?

Chúa, Vua của Y-sơ-ra-ên, và Đấng chuộc của nó, Chúa các đạo binh, phán như vậy: Ta là trước hết, và Ta là sau cùng; ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào. Ai như Ta có thể gọi, công bố và sắp đặt điều ấy cho Ta, từ khi Ta lập nên dân cổ xưa? Còn những điều sắp đến và sẽ xảy đến, hãy để họ tỏ cho người ta biết. Đừng sợ, đừng kinh hãi: há chẳng phải từ khi ấy Ta đã nói với người và đã công bố sao? Chính các người là nhân chứng của Ta. Có Đức Chúa Trời nào ngoài Ta chẳng? Phải, chẳng có Đức Chúa Trời nào; Ta không biết một đấng nào. Những kẻ làm tượng chạm đều là hư không; các vật ưa thích của họ sẽ chẳng ích lợi; chúng tự làm chứng cho mình; chúng chẳng thấy, cũng chẳng biết; để họ phải hổ thẹn. Ê-sai 44:6-9.

Những người trung tín trong cuộc đối đầu cuối cùng tại Núi Cạt-mên phải làm chứng cho lẽ thật rằng Đức Chúa Trời là Đấng trước hết và sau cùng. Ngài là Đức Chúa Trời đã “lập nên dân xưa,” để chỉ ra “những điều sắp đến.” Các nhân chứng của Đức Chúa Trời phải trình bày Khải Huyền của Đức Chúa Giê-su Christ được mở ấn ngay trước trận chiến cuối cùng tại Núi Cạt-mên.

Sứ điệp Núi Cạt-mên của Sa-tan được tượng trưng bằng ngọn lửa từ trời giáng xuống.

Và nó làm những phép lạ lớn, đến nỗi khiến lửa từ trời giáng xuống đất trước mặt người ta, Khải Huyền 13:13.

Câu này mô tả những phép lạ mà Hoa Kỳ thực hiện thông qua khoa học thô miên hiện đại, vốn được truyền tải đến nhân loại trên “xa lộ thông tin”. Nhưng câu này cũng nói đến sự xuất hiện của chính Sa-tan khi hắn giả mạo Đấng Christ.

Thiên sứ hiệp lại trong việc công bố sứ điệp của thiên sứ thứ ba sẽ chiếu sáng cả trái đất bằng vinh quang của mình. Một công cuộc có phạm vi toàn cầu và quyền năng chưa từng có được báo trước ở đây. Phong trào Chờ Đợi Sự Tái Lâm trong giai đoạn 1840–44 là một sự bày tỏ vinh hiển về quyền năng của Đức Chúa Trời; sứ điệp của thiên sứ thứ nhất đã được truyền đến mọi điểm truyền giáo trên khắp thế giới, và tại một số quốc gia đã có mối quan tâm tôn giáo lớn nhất từng được chứng kiến ở bất kỳ xứ sở nào kể từ cuộc Cải chánh thế kỷ mười sáu; nhưng những điều ấy sẽ còn bị vượt trội bởi phong trào đầy uy lực dưới lời cảnh cáo sau cùng của thiên sứ thứ ba.

Công việc ấy sẽ giống như công việc trong Ngày Lễ Ngũ Tuần. Như ‘mưa đầu mùa’ đã được ban, qua sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh khi Tin Lành được khai mở, để làm nảy mầm hạt

giống quý báu, thì ‘mưa cuối mùa’ sẽ được ban vào lúc kết thúc để làm chín mùa gặt. ‘Bây giờ chúng ta sẽ biết, nếu chúng ta cứ theo để biết Chúa: Sự xuất hiện của Ngài chắc như bình minh; Ngài sẽ đến với chúng ta như mưa, như mưa đầu mùa và mưa cuối mùa trên đất.’ Ô-sê 6:3. ‘Vậy hãy vui mừng, hỡi con cái Si-ôn, và hãy hân hoan trong Chúa, Đức Chúa Trời của các ngươi; vì Ngài đã ban cho các ngươi mưa đầu mùa vừa phải, và Ngài sẽ làm cho mưa rơi xuống cho các ngươi: mưa, mưa đầu mùa và mưa cuối mùa.’ Giô-ên 2:23. ‘Trong những ngày sau rốt, Đức Chúa Trời phán: Ta sẽ đổ Thần Ta trên mọi xác thịt.’ ‘Và sẽ xảy ra rằng hễ ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.’ Công vụ 2:17, 21.

Công cuộc vĩ đại của Tin Lành sẽ không kết thúc với sự bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời kém hơn so với điều đã ghi dấu buổi khai mở của nó. Những lời tiên tri đã được ứng nghiệm trong sự tuôn đổ của mưa đầu mùa khi Tin Lành khai mở sẽ lại được ứng nghiệm trong mưa cuối mùa khi nó kết thúc. Đây chính là “những thời kỳ tươi mới” mà sứ đồ Phi-e-rơ trông đợi khi ông nói: “Vậy hãy ăn năn và trở lại, để tội lỗi các ngươi được xóa bỏ, khi những thời kỳ tươi mới sẽ đến từ sự hiện diện của Chúa; và Ngài sẽ sai Đức Chúa Jêsus.” Công Vụ 3:19, 20.

Các đầy tớ của Đức Chúa Trời, với gương mặt bừng sáng và rạng ngời bởi sự hiển thánh, sẽ vội vã đi từ nơi này đến nơi khác để công bố sứ điệp từ trời. Bằng hàng ngàn tiếng nói, khắp thế gian, lời cảnh cáo sẽ được truyền đi. Phép lạ sẽ được thực hiện, người bệnh sẽ được chữa lành, và các dấu kỳ và phép lạ sẽ theo những người tin. Sa-tan cũng hành động, với những phép lạ dối trá, thậm chí khiến lửa từ trời giáng xuống trước mắt loài người. Khải Huyền 13:13. Như vậy, dân cư trên đất sẽ bị đưa đến chỗ phải chọn lập trường của mình. Đại Tranh Chiến, 611, 612.

Khi chúng ta đến thời kỳ khi Sa-tan khiến lửa từ trời giáng xuống, “cư dân trên đất sẽ buộc phải quyết định lập trường của mình.” Trong thời kỳ đó, chứng nhân của Đức Chúa Trời “sẽ vội vã đi từ nơi này đến nơi khác để rao truyền sứ điệp từ trời. Bằng hàng ngàn tiếng nói, khắp trái đất, lời cảnh cáo sẽ được loan báo.” Công việc mà các chứng nhân của Đức Chúa Trời thực hiện “sẽ giống như trong Ngày Lễ Ngũ Tuần,” khi “thiên sứ hiệp cùng trong việc rao truyền sứ điệp của thiên sứ thứ ba sẽ soi sáng cả trái đất bằng vinh quang của mình.” Vào dịp Lễ Ngũ Tuần, lửa là biểu tượng của sự tuôn đổ Đức Thánh Linh, và lửa cũng là biểu tượng của sự tuôn đổ tà linh của Sa-tan.

Sau khi Giảng trình bày về một trăm bốn mươi bốn ngàn và đoàn dân đồng vô số trong Khải Huyền chương bảy, ông đề cập đến việc mở ấn thứ bảy, cũng là ấn cuối cùng. Ấn cuối cùng, tức ấn thứ bảy, tượng trưng cho việc mở ấn Sự Mặc Khải của Đức Chúa Giê-xu Christ, và là lời tiên tri duy nhất trong sách Khải Huyền sẽ được mở ấn ngay trước khi cửa ân điển khép lại. Ấn thứ bảy, bảy tiếng sấm và Sự Mặc Khải của Đức Chúa Giê-xu Christ đều là những biểu tượng của cùng một lẽ thật, được mở ra ngay trước khi cửa ân điển khép lại. Sự Mặc Khải của Đức Chúa Giê-xu Christ nhấn mạnh bản tính và quyền năng sáng tạo của Đấng Christ như là Anpha và Ômêga. Bảy tiếng sấm xác định giai đoạn lịch sử khi một trăm bốn mươi bốn ngàn được đóng ấn, và ấn thứ bảy chỉ ra sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh trong giai đoạn lịch sử khi hai nhân chứng được phục sinh và nhận lãnh quyền năng sáng tạo của "lẽ thật" của Đức Chúa Trời, lẽ thật ấy được truyền từ Đức Cha, đến Đức Con, đến Ga-bri-ên, đến nhà tiên tri, rồi đến những ai chọn đọc, nghe và gìn giữ quyền năng chứa đựng trong đó.

Khi Ngài mở ấn thứ bảy, có sự yên lặng trên trời khoảng nửa giờ. Tôi thấy bảy thiên sứ đứng trước mặt Đức Chúa Trời; họ được ban cho bảy chiếc kèn. Lại có một thiên sứ khác đến và đứng bên bàn thờ, cầm một lư hương bằng vàng; người ta ban cho người ấy nhiều hương, để dâng cùng với những lời cầu nguyện của tất cả các thánh đồ trên bàn thờ bằng vàng ở trước ngai. Khói hương, cùng với những lời cầu nguyện của các thánh đồ, từ tay thiên sứ bay lên trước mặt Đức Chúa Trời. Thiên sứ lấy lư hương, đổ đầy lửa từ bàn thờ, rồi ném xuống đất; và có những tiếng vang, sấm sét, chớp nhoáng, và một trận động đất. Khải Huyền 8:1-5.

Trong các câu ấy, "bảy thiên sứ" "đứng trước mặt Đức Chúa Trời" với "bảy cái kèn." Bảy thiên sứ thổi kèn ấy xưa nay được hiểu đúng là tượng trưng cho các sự phán xét của Đức Chúa Trời chống lại La Mã vì việc cưỡng bách thờ phượng ngày Chủ nhật. La Mã ngoại giáo, dưới thời Constantine, đã ban hành luật Chủ nhật đầu tiên vào năm 321, và đến năm 330, đế quốc của ông đã bị chia thành Đông và Tây. Từ đó, bốn tiếng kèn đầu tiên bắt đầu vang lên, và chúng tượng trưng cho những thế lực lịch sử kéo đến chống lại đế quốc của ông, và đến năm 476, những thế lực ấy đã khiến thành Rôma từ đó về sau không bao giờ còn có người La Mã nào cai trị thành ấy nữa, vốn là biểu tượng cho sức mạnh và vinh quang của La Mã. Khi giáo quyền La Mã ban hành luật Chủ nhật tại Công đồng Orléans năm 538, Mohammed đã được đẩy lên để đem sự phán xét chống lại Giáo hội La Mã, được biểu thị qua kèn thứ năm và thứ sáu, cũng là tai họa thứ nhất và thứ hai, và tượng trưng cho Hồi giáo. Dù sự hiểu biết truyền thống về những tiếng kèn ấy là đúng đắn, thì trong đoạn văn nơi chúng được trình bày ở Khải Huyền chín, chúng được định nghĩa là "những tai vạ."

Những người còn lại trong loài người, là những kẻ không bị giết bởi các tai vạ này, vẫn không ăn năn về các việc tay mình làm, để thôi thờ lạy ma quỷ và các tượng bằng vàng, bạc, đồng, đá và gỗ; những thứ không thể thấy, không thể nghe, cũng không thể bước đi. Họ cũng không ăn năn về những tội giết người của mình, về những sự phù phép của mình, về sự tà dâm của mình, hay về những tội trộm cắp của mình. Khải Huyền 9:20, 21.

Sự ứng nghiệm trọn vẹn và cuối cùng của bảy tiếng kèn là bảy tai họa sau cùng trong Khải Huyền đoạn mười sáu. Ngay cả một cuộc khảo sát sơ lược về các đặc điểm tiên tri của bảy tiếng kèn trong Khải Huyền đoạn chín cũng cho thấy chúng có những đặc điểm tương ứng với bảy tai họa sau cùng. Việc mở ấn thứ bảy diễn ra trong lịch sử khi thời kỳ ân điển sắp khép lại và cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời, được biểu trưng bởi bảy tai họa sau cùng, sắp đổ ra.

Khi Đấng Christ, là Sư tử của chi phái Giu-đa, "mở ấn thứ bảy" thì một thiên sứ đến và đứng tại bàn thờ, cầm một lư hương bằng vàng; và người được ban cho nhiều hương, để dâng cùng với lời cầu nguyện của hết thảy các thánh đồ trên bàn thờ bằng vàng ở trước ngai. Khói của hương, cùng với những lời cầu nguyện của các thánh đồ, từ tay thiên sứ bay lên trước mặt Đức Chúa Trời." Sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh vào dịp Lễ Ngũ Tuần đã được đi trước bởi sự cầu nguyện hiệp một của các tín hữu nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem.

Một cuộc phấn hưng của lòng tin kính chân thật giữa chúng ta là nhu cầu lớn nhất và cấp bách nhất của chúng ta. Tìm kiếm điều này phải là công việc đầu tiên của chúng ta. Cần có nỗ lực tha thiết để nhận lãnh phước lành của Chúa, không phải vì Đức Chúa Trời không sẵn lòng ban phước cho chúng ta, mà vì chúng ta chưa được chuẩn bị để tiếp nhận. Cha trên trời của chúng ta còn sẵn lòng ban Đức Thánh Linh cho những ai cầu xin Ngài hơn là cha mẹ ở trần gian sẵn

lòng ban những điều tốt lành cho con cái họ. Nhưng phần việc của chúng ta là, bằng sự xưng tội, hạ mình, ăn năn và cầu nguyện tha thiết, làm trọn những điều kiện mà theo đó Đức Chúa Trời đã hứa sẽ ban phước cho chúng ta. Một cuộc phấn hưng chỉ nên được trông đợi như lời đáp lại cho sự cầu nguyện. Những Thông Điệp Tuyển Chọn, quyển 1, 121.

Việc mở ấn thứ bảy đánh dấu việc đóng ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn. Việc đóng ấn được khởi xướng bởi lời cầu nguyện, nhưng không chỉ bởi hoạt động cầu nguyện nói chung, mà bởi một lời cầu nguyện cụ thể. Lời cầu nguyện cụ thể ấy được chỉ ra trong sách Đa-ni-ên, vốn dĩ cũng là sách Khải Huyền.

Giảng trong sách Khải Huyền và Đa-ni-ên trong sách của mình đại diện cho một trăm bốn mươi bốn nghìn trong “những ngày sau rốt”. Trong “những ngày sau rốt” những người sẽ là chứng nhân của Đức Chúa Trời trong cuộc chiến nơi tầng trời thứ nhất sẽ làm chứng về lời tiên tri được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại. Điều này được biểu trưng là ấn thứ bảy trong những câu chúng ta đang xem xét. Những lời cầu nguyện đến với thiên sứ cầm “lư hương bằng vàng” được đại diện bởi lời cầu nguyện của Đa-ni-ên trong chương chín của sách ông. Lời cầu nguyện ấy là một lời cầu nguyện cụ thể, đã được Môi-se đề ra trong mối liên hệ với lời tiên tri về “bảy lần”. Lời cầu nguyện ấy có hai phần, và Đa-ni-ên đặt bối cảnh cho lời cầu nguyện hai phần của mình theo “lời nguyện” và “lời thề” của Môi-se. Sách Đa-ni-ên và Khải Huyền là cùng một quyển sách, và những dòng tiên tri có trong sách Đa-ni-ên cũng được tiếp tục trong sách Khải Huyền.

Lời cầu nguyện đem lại sự tuân đồ lửa thánh trong sự vận hành của vị thiên sứ quyền năng ở Khải Huyền đoạn mười tám, chính là lời cầu nguyện về “bảy lần” của Đa-ni-ên. Đó là lời cầu nguyện đã khiến thiên sứ Gabriel từ trời xuống để giải nghĩa các lời tiên tri cho Đa-ni-ên. Khi kết thúc lời cầu nguyện của ông, lời cầu nguyện bao gồm hai mươi câu đầu của Đa-ni-ên đoạn chín, Gabriel đã xuống vào khoảng thì giờ dâng của lễ chiều. Những lời cầu nguyện dâng lên mà thiên sứ cầm lư hương bằng vàng tiếp nhận, là những lời cầu nguyện dâng lên khi mặt trời lặn, vào buổi chiều của “những ngày sau rốt.”

Và trong khi tôi đang nói, cầu nguyện, và xưng tội mình cùng tội của dân tôi là Israel, và dâng lời khẩn xin trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời tôi vì núi thánh của Đức Chúa Trời tôi; vâng, đang khi tôi còn đang nói trong sự cầu nguyện, thì chính người Gabriel, người mà tôi đã thấy trong khải tượng lúc ban đầu, được khiến bay rất nhanh, chạm đến tôi vào khoảng giờ dâng của lễ chiều. Đa-ni-ên 9:20, 21.

Lời cầu nguyện của Daniel là lời xưng tội không chỉ về tội lỗi của chính ông mà còn về tội lỗi của dân Đức Chúa Trời. Lời cầu nguyện ấy là khuôn mẫu cho lời cầu nguyện ăn năn gắn liền với "bảy lần" trong Lê-vi Ký đoạn hai mươi sáu.

Những người còn sót lại trong các ngục sẽ hao mòn vì tội ác của mình trong các xứ của kẻ thù các ngục; họ cũng sẽ hao mòn cùng với cha ông mình vì tội ác của cha ông mình. Nếu họ xưng nhận tội ác của mình và tội ác của cha ông mình, cùng sự vi phạm mà họ đã phạm nghịch với ta, và rằng họ đã bước đi trái nghịch với ta; và rằng chính ta cũng đã bước đi trái nghịch với họ và đã đưa họ vào xứ của kẻ thù họ; bấy giờ, nếu lòng chưa chịu cất bì của họ được hạ mình, và họ chấp nhận hình phạt vì tội ác mình, thì ta sẽ nhớ đến giao ước của ta với Gia-cốp, cũng sẽ

nhớ đến giao ước của ta với Y-sác, và giao ước của ta với Áp-ra-ham ta cũng sẽ nhớ đến; và ta sẽ nhớ đến xứ. Lê-vi Ký 26:39-42.

Sau khi Moses trình bày hình phạt gắn liền với “bảy lần”, mà ông gọi là “cuộc tranh cãi” của “giao ước” Đức Chúa Trời, ông chỉ ra điều dân của Đức Chúa Trời phải làm nếu và khi họ nhận ra rằng họ là nô lệ trong xứ của kẻ thù, như Daniel vậy. Họ cần, như Daniel đã làm, xưng nhận tội lỗi của mình, và cả tội lỗi của cha ông họ.

Khi lời cầu nguyện cụ thể này được dâng bởi những người được gọi để trở thành một trăm bốn mươi bốn ngàn, thiên sứ cầm lư hương bằng vàng sẽ lấy "lư hương, và" đổ đầy "nó bằng lửa từ bàn thờ, rồi ném nó xuống đất: và có những tiếng vang, sấm sét, chớp nhoáng và một trận động đất." Ngọn lửa thánh tượng trưng cho sứ điệp "lẽ thật", trái ngược với sứ điệp giả mạo về "lửa" mà Hoa Kỳ và Sa-tan gọi xuống từ trời, diễn ra trong giờ của "động đất", tức là luật Chủ nhật.

Trong sách Xa-cha-ri, chúng ta được cho biết rằng Xô-rô-ba-bên đã đặt cả nền móng lẫn viên đá chóp của đền thờ, trong lịch sử công cuộc tái thiết đền thờ và Giê-ru-sa-lem sau khi trở về từ cảnh nô lệ mà Đa-ni-ên đã từng trải qua.

Bây giờ người đáp và nói với ta rằng: Ấy là lời của Đức Giê-hô-va phán với Xô-rô-ba-bên rằng: Chẳng phải bởi quyền thế, cũng chẳng phải bởi năng lực, bèn là bởi Thần Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Hỡi núi lớn kia, ngươi là ai? Trước mặt Xô-rô-ba-bên, ngươi sẽ trở nên đồng bằng; và người sẽ đem đá chót của nó ra giữa tiếng reo mừng, kêu rằng: Ân điển, ân điển cho nó! Lại có lời của Đức Giê-hô-va đến cùng ta rằng: Tay của Xô-rô-ba-bên đã lập nền nhà này; tay người cũng sẽ làm cho xong; bây giờ ngươi sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai ta đến cùng các ngươi. Vì ai đã khinh dể ngày của việc nhỏ mọn? Vì họ sẽ vui mừng, và sẽ thấy dây dọi trong tay Xô-rô-ba-bên, cùng với bảy điều ấy; ấy là bảy con mắt của Đức Giê-hô-va, chạy qua chạy lại khắp trên cả đất. Xa-cha-ri 4:6-10.

Zerubbabel có nghĩa là "dòng dõi của Babylon", và là một biểu tượng cho sứ điệp của thiên sứ thứ hai, sứ điệp này khi được kết hợp với sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm, đã đặt "nền móng" trong giai đoạn khởi đầu của phong trào Phục Lâm. Zerubbabel cũng đại diện cho sự lặp lại của sứ điệp của thiên sứ thứ hai trong giai đoạn kết thúc của phong trào Phục Lâm, trong phong trào Future for America, khi "đá chóp đỉnh" được đặt.

Thế giới đã vui mừng vì hai nhân chứng đã bị giết trong thung lũng xương khô, trên con đường được gọi là "xa lộ thông tin". Khi hai nhân chứng ấy được làm cho sống lại, thế giới sợ hãi, còn các tầng trời thì vui mừng. Xa-cha-ri, cũng như mọi tiên tri, đang chỉ ra "những ngày sau rốt" khi dân của Đức Chúa Trời vui mừng. Xa-cha-ri cho chúng ta biết rằng họ vui mừng trước sự phục sinh của hai nhân chứng, khi họ thấy "bảy điều ấy". "Bảy điều ấy" là cùng một từ Hê-bơ-rơ được dịch là "bảy lần" trong Lê-vi Ký đoạn hai mươi sáu. Phong trào của thiên sứ thứ nhất đã đặt viên đá nền tảng cho "bảy lần" của Môi-se, và "lẽ thật" ấy cũng sẽ là viên đá chóp đỉnh của phong trào của thiên sứ thứ ba, mặc dù nó đã bị bác bỏ vào năm 1863.

Khi nó được nhận ra và được hoàn tất, và được thực hiện với lời cầu nguyện hai phần thích hợp, lửa thật sẽ được giáng xuống đất, như đã xảy ra vào Lễ Ngũ Tuần.

Chúng tôi sẽ tiếp tục đề cập đến việc mở ấn thứ bảy trong bài viết tiếp theo.